

TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN B
THÀNH PHỐ H

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số:198/ 2017/HSST

Ngày: 09/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN B, THÀNH PHỐ H

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Nhung**.

Các hội thẩm nhân dân: **1. Bà Đỗ Thị Hằng Huệ**

2. Bà Nguyễn Thị Thụy

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Dương Thị Sen** - Cán bộ Tòa án nhân dân quận B, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông **Trần Quang Hiếu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 09 tháng 11 năm 2017 tại Trung tâm chính trị quận B, thành phố H, Tòa án nhân dân quận B mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 187/2017/HSST ngày 20/10/2017 đối với các bị cáo:

1.Vũ Việt Đ, sinh năm 1981; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: phố H, phường N, quận B, thành phố H; Nơi ở: phường Y, quận T, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Vũ Văn C và bà: Đỗ Ánh T; Tiền sự: 02 tiền sự vào các năm 1999 và năm 2005 về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; Tiền án: Ngày 10/12/2007 Tòa án nhân dân quận B xử 03 năm 06 tháng tù về tội cướp giật tài sản. Ra trại ngày 15/12/2010; Ngày 20/8/2014 Tòa án nhân dân quận T xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 18/8/2016; Bị cáo bị bắt ngày 11/7/2017. Danh chỉ bản số 229 do công an quận B lập ngày 11/7/2017. Có mặt tại phiên tòa.

2.Đỗ Trọng T, sinh năm 1982; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: phố H, phường N, quận B, thành phố H; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Đỗ Văn B (đã chết) và bà: Trần Thị L (đã chết); Tiền sự: từ năm 2006 đến năm 2011 có 03 tiền sự về các hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đi cai nghiện

bắt buộc; Tiền án: Ngày 15/7/2013 Tòa án nhân dân quận B xử 02 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Ra trại ngày 25/4/2015; Bị cáo bị bắt ngày 11/7/2017. Danh chỉ bản số 228 do công an quận B lập ngày 11/7/2017. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Các bị cáo Vũ Việt Đ và Đỗ Trọng T bị Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/7/2017 tại trước cửa nhà vệ sinh công cộng trong ngõ 51 phố D, phường P, quận B, thành phố H, tổ công tác công an phường P đã tiến hành kiểm tra hành chính Vũ Việt Đ và Đỗ Trọng T đang đi trên chiếc xe máy Honda SH mode Biển kiểm soát 29B1- 742.24 do Đ ngồi trước cầm lái còn T ngồi sau xe. Qua kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Đ có 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng. Đ và T khai đây là hêrôin Đ mua bằng tiền của T để sử dụng chung với nhau. Ngoài ra tổ công tác còn thu giữ 02 chiếc xilanh và 01 ống Novocain chưa qua sử dụng để trong túi quần bên phải của Đ.

Bản kết luận giám định số 4894/KLĐT- PC 54 ngày 24 tháng 8 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H xác định: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc thu giữ của Vũ Việt Đ là ma túy loại hêrôin, trọng lượng 0,132 gam.

Tại cơ quan điều tra, Vũ Việt Đ và Đỗ Trọng T đều khai nhận: Vào khoảng 13 giờ ngày 11/7/2017, Đ điều khiển xe máy Honda SH mode Biển kiểm soát 29B1- 742.24 đến nhà T để rủ T đi mua ma túy về sử dụng. Đ nói với T rằng Đ không có tiền nhưng sẽ đi mua hộ T để T cho Đ dùng chung ma túy. T đồng ý và đưa cho Đ 100.000đồng. Đ đèo T đến phố D, phường P, quận B, thành phố H để mua 02 xi lanh và 01 ống Novocain hết 5.000đồng, mua xong Đ để những thứ này vào túi quần bên phải đang mặc. Sau đó, Đ đèo T đến đầu ngõ gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói giấy bạc bên trong chứa hêrôin với giá 100.000đồng. Đ cầm gói hêrôin vừa mua được trong lòng bàn tay trái rồi đi bộ quay lại chỗ T đang đợi. Đ lên xe đèo T đến nhà vệ sinh công cộng trong phố D để cùng vào sử dụng. Khi đến trước nhà vệ sinh thì bị công an phường P kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Đối tượng bán ma túy cho Vũ Việt Đ, cơ quan điều tra không xác định được lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với chiếc xe máy Honda SH mode Biển kiểm soát 29B1- 742.24 qua điều tra xác định là tài sản của bà Đỗ Ánh T (là mẹ của Đ) SN: 1957, HKTT và nơi ở: Phô H, phường N, quận B, thành phố H. Bà T không biết việc Vũ Việt Đ dùng xe máy đi mua ma túy nên cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy cho Bà T.

Tại bản cáo trạng số: 193/CT-VKS ngày 18/10/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận B đã truy tố Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo qui định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận B sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt: Vũ Việt Đ từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33; Điều 41 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt: Đỗ Trọng T từ 20 đến 26 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy; Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng:

- + Tịch thu tiêu hủy Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon, là loại ma túy hêrôin, trọng lượng 0,132 gam.

- + Tịch thu sung công quỹ nhà nước 02 xi lanh kim tiêm; 01 ống Novocain chưa sử dụng.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, các bị cáo đồng ý với tội danh mà viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận gì. Nội dung lời nói sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa hôm nay Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận tội của Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm pháp quả tang và vật chứng thu được trong vụ án, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ. Đồng thời căn cứ vào bản kết luận giám định số 4894/KLĐT- PC 54 ngày 24 tháng 8 năm 2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố H. Đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 13h30 phút ngày 11/7/2017, tại trước cửa nhà vệ sinh công cộng trong phố D, phường P, quận B, thành phố H, Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,132 gam êrôin, mục đích để sử dụng cho bản thân thì đã bị tổ công tác công an phường P kiểm tra, bắt quả tang cùng vật chứng. Hành vi của Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T đã phạm vào tội tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điều 194 bộ luật hình sự. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân quận B truy tố bị cáo theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Hành vi của các bị cáo không những gây mất trật tự trị an xã hội mà còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bản thân các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy đã được pháp luật giáo dục nhiều lần.

Nhân thân bị cáo Vũ Việt Đ có 02 tiền án vào các năm 2007 và 2014, tiền án ngày 20/8/2014 Tòa án nhân dân quận T xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tính đến lần phạm tội này chưa được xóa án tích, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nên cần áp dụng tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự. Đỗ Trọng T đã có 01 tiền án ngày 15/7/2013 Tòa án nhân dân quận B xử 02 năm 04 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy tính đến nay đã được xóa án tích. Xét thấy các bị cáo đã được pháp luật giáo dục cải tạo nhưng không chịu làm ăn lương thiện mà vẫn lao vào con đường phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần phải có mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, thái độ ăn năn hối cải. Mặt khác, theo tinh thần của Bộ luật hình sự năm 2015 và hướng dẫn tại Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015. Để đảm bảo nguyên tắc có lợi cho bị cáo, tuy Bộ luật hình sự năm 2015 chưa có hiệu lực pháp luật nhưng đã được công bố nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho các bị cáo thể hiện tính công minh và khoan hồng của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp do vậy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo theo qui định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy là hêrôin bên ngoài có chữ ký của giám định viên và các bị cáo Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T; 02 xi lanh kim tiêm, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng.

Bị cáo Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng : Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Việt Đ **26** (hai mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2017.

Áp dụng : Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự. Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật hình sự số 100/QH13 đã được sửa đổi bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Trọng T **24** (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/7/2017.

Áp dụng:

- Điều 76, 99, 231, 234 – Bộ luật tố tụng hình sự;
- Điều 41- Bộ luật hình sự;
- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội khóa 14 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa 0,132 gam ma túy hêrôin bên ngoài có chữ ký của giám định viên và Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T; 01 phong bì niêm phong bên trong có 02 xi lanh kim tiêm, 01 ống Novocain chưa qua sử dụng có chữ ký của giám định viên và Vũ Việt Đ, Đỗ Trọng T (theo biên bản giao, nhận vật chứng số 07 ngày 16/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận B).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP thành phố H;
- VKSND quận B;
- Công an quận B;
- Bị cáo;
- Chi cục THADS quận B;
- Lưu TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Nhung

